

BIÊN BẢN

**Họp Hội đồng đề xuất các khoản thu dịch vụ phục vụ,
hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025-2026**

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN

1. Thời gian: Vào hồi 14giờ 00 phút, ngày 30 tháng 8 năm 2025.

2. Địa điểm: Hội trường, trường Mầm non Tiên Kiều.

3. Thành phần:

+ Bà Trương Thị Tuyền, Hiệu trưởng - Chủ tọa;

+ Bà Nguyễn Thị Huế - Giáo viên - Thư ký;

+ Các thành viên trong Hội đồng đề xuất nhu cầu về CSVC và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục năm học 2025-2026 (theo Quyết định số 06/QĐ-MNTK, ngày 21/8/2025 của Trường Mầm non Tiên Kiều): 11/11 người.

4. Nội dung

Triển khai các văn theo quy định

Nghị quyết số:33/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh về Quy định mức thu, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Giang cũ.

Thông qua Hướng dẫn số 1767/HD-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Hà Giang về Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh về Quy định mức thu, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Căn cứ Nghị quyết số 51/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Tổ chức ăn bán trú

- Bữa chính: 11.500đ (gạo, thức ăn thịt, rau, củ)

- Bữa phụ (quà chiều): 2.000đ (cháo, bánh cuốn, bánh mề, bánh bông lan,)

- Gia vị: 500đ/trẻ/ngày (dầu ăn, mắm, muối, mì chính,...)

- Ga: 1.000đ/trẻ/ngày

Tổng mỗi trẻ 15.000đ/ngày

2. Đồ dùng bán trú

- Đồ dùng, dụng cụ bếp ăn bổ sung, thay mới: Nồi cơm điện, bát, thìa, nồi đựng thức ăn, nồi đựng canh, gáo múc canh, múc thịt chất liệu bằng inox cho trẻ: 4.000.000đ

- Đồ dùng vệ sinh bếp: Chổi quét, bộ chổi lau sàn, nước lau sàn, lau bếp ga, tủ cơm ga; tạp dề, gang tay nhân viên cấp dưỡng,...: 1.500.000đ

- Tranh tuyên truyền vệ sinh ATTP tại bếp khu sơ chế: 500.000đ

- Đồ dùng bán trú cho học sinh bán trú: Chăn, gối, chiếu, khăn mặt, cốc uống nước: 7.000.000đ

- Cơ sở vật chất cho công tác bán trú: Phản ngủ, sọt dài phòng ngủ: 12,000,000đ

Tổng kinh phí: 24.500.000đ

3. Nước uống

- Mua quả lọc nước 04 điểm trường/7 máy lọc, mỗi máy 03 quả lọc (3 tháng thay/1 quả), tổng 21 bộ quả lọc: 3.150.000đ

- Ấm siêu tốc điểm trường và trường chính 6 cái : 1,200,000đ

- Sửa máy lọc nước, mua đồ dùng phục vụ nước uống: 5.658.000đ

Tổng cộng: 10.008.000đ

4. Điện vận hành

- Mua quạt trần, quạt treo tường: 4.500.000đ

- Thay một số bóng điện hành lang và lớp học: 4.000.000đ

- Sửa chữa đường điện, quạt điện, ti vi, tăng âm, loa đài: 5.250.000đ

Tổng cộng: 13.750.000đ

5. Vệ sinh

- Thuê nhân viên vệ sinh khu vực trường chính: 2.340.000đ/tháng

- Mua đồ dùng phục vụ vệ sinh (chổi quét, chổi lau sàn, nước lau sàn, vìm tẩy trắng,.. các nhóm, lớp): 3.960.000đ.

- Tổng kinh phí: 25.020.000đ

6. Cô nuôi

- Tổng số học sinh dự kiến tham gia dịch vụ: 200 học sinh
- Số cấp dưỡng cần đủ: 03 người
- Mức lương thuê: 3.500.000đ-4.000.000/tháng (chưa bao gồm tiền xăng xe đi đưa cơm các điểm trường).
- Tổng kinh phí: Mỗi tháng 12.000.000đ/3 người

7. Hoạt động trải nghiệm

Ngày khai giảng, Tết Trung thu; ngày thành lập quân đội nhân dân 22/12; Tết Nguyên Đán; Tết Đoan ngọ; Tết Thiếu nhi 1/6.....: Thuê rạp, thuê trang phục văn nghệ, bánh, kẹo bồi dưỡng đội văn nghệ tập luyện,..

- Kinh phí bình quân 15.000đ-30.000đ/trẻ/đợt (tùy vào từng đợt)

III. NHU CẦU ĐỀ XUẤT CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ

STT	Các khoản thu dịch vụ	Mức thu theo NQ 33		Đề xuất mức thu	Ghi chú
		Mức tối đa (đồng)	Mức tối thiểu (đồng)		
1	Xét tuyển đầu năm (01 đợt/năm)	45.000	25.000	40.000	Miễn, giảm theo quy định
2	Tổ chức ăn bán trú (ngày)	25.000	12.000	15.000	
3	Thuê cấp dưỡng/ tháng	100.000	80.000	80.000	
4	Quản lý học sinh bán trú (buổi)	5.000	4.000	5.000	
5	Mua đồ dùng bán trú (năm) học sinh cũ	100.000	70.000	100.000	Miễn, giảm
	Mua đồ dùng bán trú (năm) học sinh cũ	200.000	150.000	150.000	Miễn, giảm
6	Nước uống cho học sinh (bảo dưỡng thiết bị,..(tháng)	7.000	3.000	4.000	Miễn, giảm
7	Vệ sinh trường, lớp (tháng)	10.000	8.000	10.000	Miễn, giảm

8	Điện vận hành, bảo dưỡng các thiết bị trong lớp học ngoài quy định của nhà nước (năm)	thống nhất với phụ huynh	50.000	
9	Tham gia các hoạt động trải nghiệm (theo từng buổi/đợt)	Thu theo tình hình thực tế trên cơ sở thỏa thuận thống nhất với cha mẹ học sinh về mức thu.		

IV. THẢO LUẬN

1. Bà Đặng Thị Bích, phụ huynh điểm Thượng Cầu: Nhất trí với dự kiến đề xuất mức thu (tối thiểu) theo NQ33 của HĐND tỉnh, hợp lý, thực tế nhiều phụ huynh khó khăn để tham gia các dịch vụ trên.

2. Ông Đặng Quang Trọng, phụ huynh học sinh điểm Chính: Nhất trí các nội dung triển khai của nhà trường, về mức thu dịch vụ nhà trường thực hiện đúng văn bản, đồng ý mức thu tối thiểu. Đối với điểm chính năm học học trước 90% phụ huynh tham gia dịch vụ.

3. Bà Hoàng Thị Lào, Phụ huynh điểm trường Giàn Thượng: Nhất trí với các nội dung triển khai và các ý kiến trên.

4. Bà Hoàng Thị Chinh, giáo viên: Nhất trí các nội dung triển khai và ý kiến trên. Đề nghị phụ huynh phối hợp để tuyên truyền sâu hơn Nghị quyết 33/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh để phụ huynh tham gia đầy đủ các dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

5. Bà Ma Thị Sen, phó Hiệu trưởng: Nhất trí và đồng ý các ý kiến trên, đối với nhà trường thực hiện theo văn bản hướng dẫn của các cấp để thực hiện đúng quy định và phù hợp với thực tế của địa phương và hoàn cảnh của phụ huynh. Nhà trường rất mong có sự phối hợp thật tốt giữa giáo viên và phụ huynh để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- Các ý kiến khác: Không có

- Chủ tọa tóm tắt ý kiến và kết luận

3. Kết luận

Sau khi thảo luận, Hội đồng thống nhất đề xuất thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

+ Nhất trí đề xuất mức thu tối thiểu các khoản thu dịch vụ theo Nghị quyết 33 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Nhất trí với khoản thu dịch vụ điện vận hành, bảo dưỡng các thiết bị trong lớp học ngoài quy định của nhà nước với mức thu đề xuất 50.000đ/năm, phải thông qua cuộc họp phụ huynh và được sự nhất trí của phụ huynh học sinh.

+ Tham gia các hoạt động trải nghiệm (theo từng buổi/đợt), mức thu theo tình hình thực tế trên cơ sở thỏa thuận thống nhất giữa nhà trường, giáo viên và cha mẹ học sinh.

- Đề nghị CBGV, các bậc phụ huynh làm tốt công tác tuyên truyền để phụ huynh học sinh toàn trường hiểu rõ hơn về Nghị quyết 33 của HĐND tỉnh, vận động phụ huynh đăng ký tham gia các dịch vụ theo quy định.

- Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng đề xuất, nhà trường xây dựng kế hoạch dự kiến thu- chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục năm học 2025-2026 đảm bảo đúng nguyên tắc quy định về quản lý tài chính.

- Kết thúc: Thư ký thông qua biên bản, hội đồng biểu quyết 100% các thành viên dự họp nhất trí, cuộc họp kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày

CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

HIỆU TRƯỞNG
Trương Thị Tuyền

THƯ KÍ



Nguyễn Thị Huế